

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CẤP, MỞ RỘNG PHẠM VI, ĐÌNH CHỈ, HỦY BỎ HIỆU LỰC GIẤY CHỨNG NHẬN

MÃ SỐ TÀI LIỆU: KT-QTCN01-CT

LẦN BAN HÀNH: 2

NGÀY HIỆU LỰC: 1/8/2014

NGƯỜI PHÊ DUYỆT BAN HÀNH: TỔNG GIÁM ĐỐC

1.0 MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI.

- ❖ Mục đích: Nhằm đưa ra các quy định đối với việc cấp, mở rộng phạm vi, đình chỉ và hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận và các điều kiện liên quan khác mà Cơ sở/Nhà sản xuất/Doanh nghiệp đăng ký chứng nhận sản phẩm phải tuân thủ để đảm bảo rằng các tổ chức này có đủ năng lực, độ tin cậy trong việc cung cấp sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn.
- ❖ Phạm vi: Áp dụng trong phạm vi hoạt động chứng nhận sản phẩm của Vinacontrol và Cơ sở/Nhà sản xuất/Doanh nghiệp có yêu cầu/đăng ký chứng nhận tại Vinacontrol.

2.0 TÀI LIỆU LIÊN QUAN.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; QH khóa 11 ngày 29/6/2006.
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; QH khóa 12 ngày 21/11/2007.
- Thông tư 28/2012/TT- BKHCN ngày 12/12/2012.
- Tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17065:2013.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp quy viện dẫn hoặc tham chiếu trong tài liệu này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

3.0 TRÁCH NHIỆM.

- 3.1 Các nhân sự tham gia hoạt động chứng nhận: Thực hiện theo tài liệu này và cung cấp nội dung liên quan của tài liệu cho cơ sở/ khách hàng tuân thủ.
- 3.2 Cơ sở/Nhà sản xuất/Doanh nghiệp có yêu cầu/ đăng ký chứng nhận tại Vinacontrol phải tuân thủ theo quy định này.

4.0 MÔ TẢ.

4.1 Khái niệm.

- 4.1.1 *Chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn: là việc đánh giá và xác nhận sự phù hợp của một loại sản phẩm so với tiêu chuẩn được công bố áp dụng đối với sản phẩm đó (gọi tắt là chứng nhận hợp chuẩn). Tiêu chuẩn dùng làm chuẩn mực chứng nhận là tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn Quốc tế.*
- 4.1.2 *Chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn: là việc đánh giá và xác nhận sự phù hợp của một loại sản phẩm so với quy chuẩn kỹ thuật mà loại sản phẩm đó hiện phải áp dụng (gọi tắt là chứng nhận hợp quy). Quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm là văn bản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và bắt buộc áp dụng đối với loại/ nhóm sản phẩm đó.*
- 4.1.3 *Giấy chứng nhận/Chứng chỉ: là giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp do tổ chức chứng nhận ban hành, cấp cho khách hàng.*
- 4.1.4 *Dấu hợp chuẩn/ hợp quy (gọi tắt là dấu chứng nhận): là dấu hiệu nhằm thể hiện trạng thái đã được chứng nhận của sản phẩm, phân biệt với các sản phẩm chưa được chứng nhận khác.*

4.1.5 Khách hàng chứng nhận: là Doanh nghiệp/Nhà sản xuất/cơ sở chế biến, kinh doanh, Nhập khẩu... là bất kỳ tổ chức/ cá nhân nào có tư cách pháp nhân và có nhu cầu chứng nhận sản phẩm.

4.1.6 Phương thức đánh giá chứng nhận sự phù hợp: Phương thức đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn cho từng loại sản phẩm/hàng hóa cụ thể do tổ chức chứng nhận lựa chọn nhằm đảm bảo độ tin cậy của kết quả đánh giá. Phương thức đánh giá chứng nhận phù hợp quy chuẩn cho từng loại sản phẩm được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Nội dung, trình tự và nguyên tắc sử dụng các phương thức đánh giá chứng nhận sự phù hợp được cơ quan quản lý Nhà nước quy định tại Phụ lục II- Thông tư 28/2012/TT- BKHCN.

4.1.7 Tổ chức chứng nhận: Công ty cổ phần tập đoàn Vinacontrol (Vinacontrol): là tổ chức thử nghiệm và chứng nhận sản phẩm độc lập điều hành hệ thống chứng nhận sản phẩm phù hợp với các yêu cầu tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC17065 và có năng lực thử nghiệm phù hợp TCVN 17025: 2008 (ISO/IEC 17025:2005).

4.2 Quyền lợi của Cơ sở/Doanh nghiệp có sản phẩm được chứng nhận.

- a. Được quyền sử dụng kết quả chứng nhận sản phẩm để công bố hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn (gọi tắt là công bố hợp chuẩn/hợp quy) theo quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.
- b. Được quyền sử dụng dấu chứng nhận phù hợp (dấu hợp chuẩn/hợp quy) trực tiếp trên sản phẩm, gắn trên bao bì hoặc trong các tài liệu giới thiệu sản phẩm.
- c. Được quyền quảng cáo sản phẩm đã được chứng nhận trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- d. Được quyền sử dụng Giấy chứng nhận làm bằng chứng năng lực trong các hồ sơ đấu thầu.
- e. Được xét miễn giảm hay giảm kiểm tra về chất lượng nếu sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra về chất lượng tùy theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành.
- f. Thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao về chất lượng, an toàn và sức khỏe người tiêu dùng, tạo được niềm tin cho khách hàng, người tiêu dùng và cộng đồng.
- g. Gia tăng cơ hội cạnh tranh trên thị trường với bằng chứng được thừa nhận với một tiêu chuẩn đã được chấp nhận ở cấp độ Quốc gia, khu vực hay quốc tế....

4.3 Điều kiện để được cấp giấy chứng nhận

Khái quát:

- Tất cả các tổ chức/cá nhân có tư cách pháp nhân, không phân biệt thành phần kinh tế, quy mô, điều kiện tài chính, nhân sự... đều có thể đăng ký và được đánh giá chứng nhận.

- Sản phẩm/hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy theo hệ thống chứng nhận này sau khi đã thỏa mãn các điều kiện dưới đây:

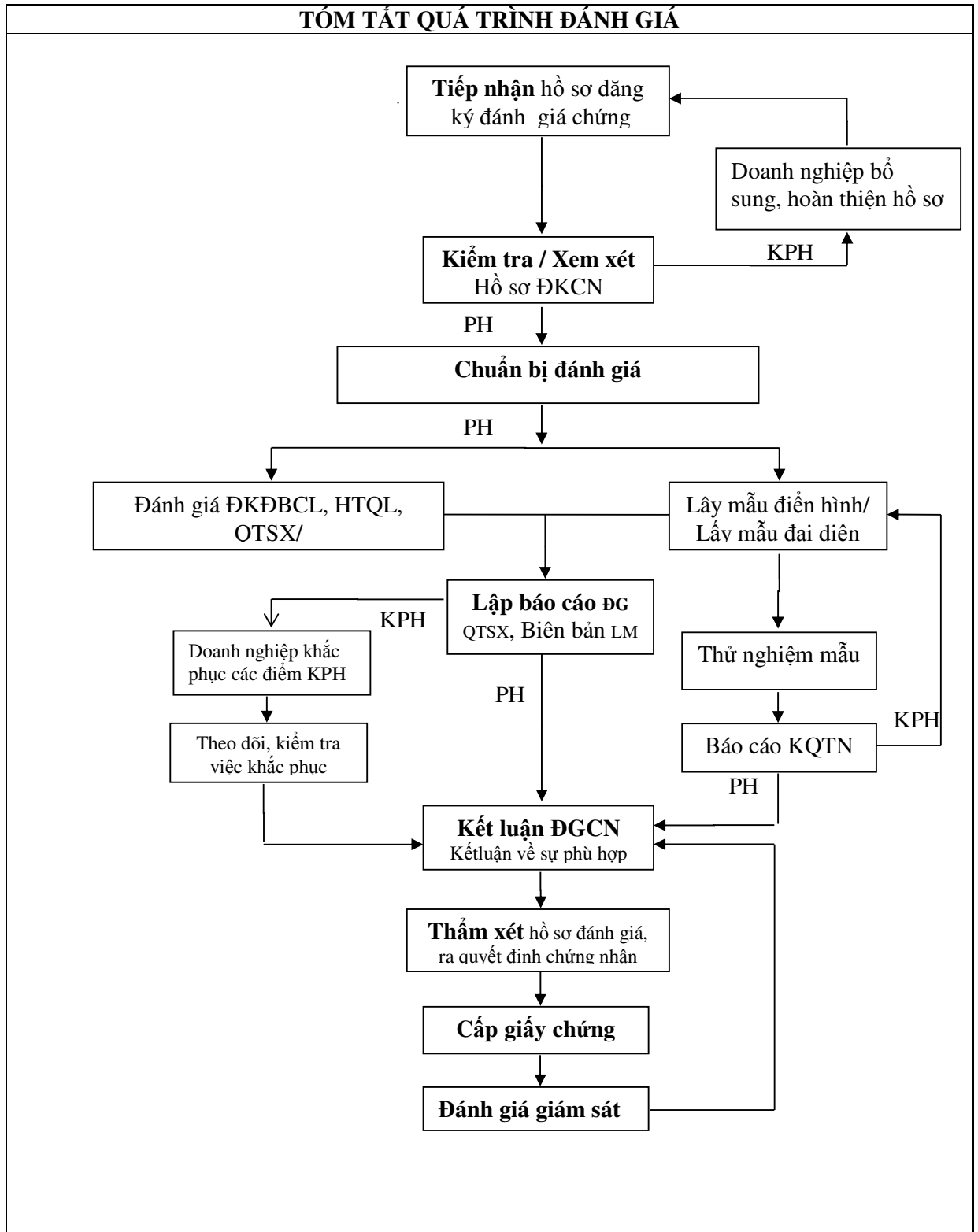
- ❖ Kết quả thử nghiệm mẫu phù hợp với các yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật /tiêu chuẩn áp dụng;
- ❖ Cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng duy trì hiệu quả hệ thống đảm bảo chất lượng quá trình sản xuất, kiểm soát hiệu quả các yếu tố liên quan đến chất lượng sản phẩm;
- ❖ Cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng tuân thủ các quy định liên quan về chứng nhận nêu trong các tài liệu của Vinacontrol.

4.4 Quá trình chứng nhận

Khi có nhu cầu chứng nhận sản phẩm, cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng liên hệ với các Chi nhánh/đơn vị của Vinacontrol để được giới thiệu về dịch vụ chứng nhận của Công ty và hướng dẫn chi tiết về các thủ tục cần thiết.

Cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng cần:

- a) Đăng ký/nộp hồ sơ đăng ký chứng nhận (theo mẫu của Vinacontrol). Cung cấp thông tin cần thiết để Vinacontrol lập Hợp đồng chứng nhận (nếu cơ sở/nhà sản xuất/doanh nghiệp yêu cầu);
- b) Cung cấp các thông tin tài liệu cần thiết và hợp tác, tạo điều kiện phối hợp với Vinacontrol để thực hiện quá trình đánh giá, giám sát;
- c) Thỏa mãn các điều kiện/yêu cầu về chứng nhận và cam kết duy trì/tuân thủ hoạt động phù hợp với chuẩn mực cũng như các quy định của Vinacontrol về đánh giá giám sát sau chứng nhận và việc thực hiện hành động khắc phục (nếu có);
- d) Cam kết tuân thủ các yêu cầu của Vinacontrol về sử dụng dấu chứng nhận và cách thức viện dẫn kết quả chứng nhận;
- e) Thông báo/thông tin kịp thời bằng văn bản cho Vinacontrol biết khi có những thay đổi liên quan về:
 - Tư cách pháp nhân;
 - Địa điểm sản xuất;
 - Quá trình, công nghệ sản xuất. Nguyên liệu/thành phần chính/thiết bị phụ tùng chính để sản xuất/gia công sản phẩm.
 - Nhân sự, thiết bị, cơ sở vật chất thiết bị, môi trường làm việc hoặc có sự thay đổi quan trọng tác động đến hệ thống;
 - Các thay đổi khác có thể ảnh hưởng đến năng lực của tổ chức được chứng nhận, phạm vi hoạt động được chứng nhận, hoặc sự phù hợp của sản phẩm với các tiêu chuẩn/quy chuẩn áp dụng.
- f) Tiến hành thực hiện có hiệu quả và thông báo cho Vinacontrol các biện pháp cần thiết để khắc phục các điểm không phù hợp khi được yêu cầu.
- g) Lưu giữ các ý kiến phản ánh, khiếu nại liên quan đến sản phẩm được chứng nhận và sẵn sàng cung cấp cho Vinacontrol nếu có yêu cầu;
- h) Hoàn tất việc thanh toán phí theo thỏa thuận/Hợp đồng với Vinacontrol.



4.4.1 Chuẩn bị đánh giá:

- a) Trước khi đánh giá tiến hành đánh giá, Vinacontrol sẽ tiếp nhận, và tiến hành xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, chính xác và hợp pháp của các tài liệu, hồ sơ đăng ký nhằm đảm bảo các yêu cầu chứng nhận như: tiêu chuẩn/quy chuẩn sản phẩm, phương pháp, điều kiện thử nghiệm sản phẩm đều được đáp ứng. Mọi thông tin sai lệch được xử lý.
- b) Vinacontrol có trách nhiệm xây dựng nội dung, phạm vi kế hoạch/chương trình đánh giá, dự kiến tổ/đoàn chuyên gia đánh giá (có thể bao gồm cả chuyên gia kỹ thuật) và thống nhất với cơ sở/Doanh nghiệp trước khi có thông báo chính thức. Chuyên gia đánh giá được lựa chọn trên cơ sở đủ năng lực phù hợp cho lĩnh vực được đánh giá và đảm bảo tính khách quan của việc đánh giá
- a) Vinacontrol có trách nhiệm thông báo kế hoạch/ chương trình đánh giá, danh sách Tổ/đoàn chuyên gia đánh giá và các điều kiện cần thiết khác gửi đến cơ sở /Doanh nghiệp bằng văn bản ít nhất 1 tuần trước khi tiến hành đánh giá chính thức.

4.4.2 Thực hiện đánh giá:

4.4.2.1 Đánh giá sự phù hợp của quá trình sản xuất: Mục đích nhằm đánh giá các điều kiện kiểm soát chất lượng quá trình sản xuất sản phẩm, hàng hóa tại hiện trường cơ sở/ Doanh nghiệp.

- a) Đối với cơ sở có hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) đã có chứng chỉ chứng nhận phù hợp các Tiêu chuẩn như ISO 9001, ISO 22000, GMP, HACCP...đối với lĩnh vực sản xuất sản phẩm, hàng hóa đăng ký chứng nhận thì Vinacontrol kiểm tra phạm vi chứng nhận, hiệu lực chứng nhận. Chuyên gia đánh giá Vinacontrol có quyền quyết định xem xét một số hoặc toàn bộ nội dung liên quan đến yêu cầu về hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở/Doanh nghiệp.
- b) Đối với cơ sở chưa được chứng nhận HTQLCL thì chuyên gia đánh giá của Vinacontrol sẽ thực hiện việc đánh giá theo yêu cầu của các điều kiện đảm bảo chất lượng.

4.4.2.2 Lấy mẫu điển hình, thử nghiệm và đánh giá sự phù hợp của mẫu:

- a) Chuyên gia đánh giá của Vinacontrol tiến hành lấy mẫu tại nơi sản xuất/chế biến, gửi mẫu thử nghiệm tại phòng hệ thống phòng thử nghiệm VILAS đã được công nhận/ chỉ định của Vinacontrol hoặc phòng thử nghiệm đã được công nhận/chỉ định bên ngoài có Hợp đồng phụ với Vinacontrol.

- b) Việc lấy mẫu, thử nghiệm mẫu, xử lý và đánh giá kết quả thử nghiệm mẫu được tiến hành theo tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật sản phẩm (hoặc văn bản pháp quy kỹ thuật tương ứng).

4.4.2.3 Báo cáo kết quả đánh giá:

- a) Kết thúc quá trình đánh giá tại hiện trường cơ sở, chuyên gia đánh giá lập các Biên bản báo cáo kết quả đánh giá chứng nhận sản phẩm; Báo cáo kết quả kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng và Báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm mẫu điển hình... (theo các biểu mẫu do Vinacontrol quy định) gửi đến cơ sở. Biên bản báo cáo kết quả đánh giá sẽ bao gồm các vấn đề/điểm không phù hợp nếu phát hiện thấy trong quá trình đánh giá.
- b) Trường hợp phải khắc phục các điểm không phù hợp, trong thời hạn đã cam kết với Vinacontrol (tối đa không quá 3 tháng kể từ ngày đánh giá), Cơ sở/Doanh nghiệp khách hàng phải gửi “ Báo cáo hành động khắc phục” (mẫu biểu do Vinacontrol quy định) bằng văn bản đến Vinacontrol để xem xét chấp nhận hoặc quyết định thực hiện việc xem xét đánh giá lại tại cơ sở. Trường hợp phía Vinacontrol không nhận được thông báo này mà trong thời gian quy định (mà không có lý do) được xem như Cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng tự ý hủy bỏ việc chứng nhận.

4.4.2.4 Thẩm xét, quyết định và cấp Giấy chứng nhận

- a) Ban thẩm xét của Vinacontrol (độc lập, khách quan hoàn toàn với đoàn đánh giá, gồm ít nhất là 2 người đối với Phương thức 5) có trách nhiệm khách quan thẩm xét hồ sơ và kết quả đánh giá, ra quyết định chứng nhận để trình Lãnh đạo Vinacontrol cấp Giấy chứng nhận.
- b) Căn cứ vào đề nghị của Ban thẩm xét, lãnh đạo đơn vị chứng nhận Vinacontrol sẽ ra Quyết định và cấp Giấy chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy và hướng dẫn sử dụng dấu chứng nhận cho cơ sở/Doanh nghiệp khách hàng. Hiệu lực của Giấy chứng nhận như sau:
- *Phương thức 5: Giấy chứng nhận có giá trị hiệu lực 3 năm kể từ ngày cấp.*
 - *Phương thức 7: Giấy chứng nhận chỉ có giá trị hiệu lực đối với lô hàng.*

4.4.3 Giám sát sau chứng nhận:

4.4.3.1 Trong thời gian hiệu lực chứng nhận (3 năm) việc đánh giá giám sát định kỳ ít nhất 1 năm/lần được Vinacontrol thực hiện đối với sản phẩm được chứng nhận (theo phương thức 5) để đảm bảo rằng cơ sở được chứng nhận vẫn duy trì sự phù hợp với chuẩn mực và các quy định chứng nhận. Bên cạnh đó Vinacontrol có thể tiến hành đánh giá giám sát đột xuất khi có bằng chứng

sản phẩm được chứng nhận có dấu hiệu suy giảm về chất lượng hoặc có thông tin phản ánh, khiếu nại từ phía của người tiêu dùng hoặc cơ quan quản lý liên quan về sản phẩm.

4.4.3.2 Nội dung đánh giá giám sát là kiểm tra việc duy trì các yêu cầu theo quy định đối với sản phẩm được chứng nhận. Khi xác định cần thiết, Vinacontrol có thể tiến hành lấy mẫu điển hình tại cơ sở sản xuất hoặc lấy mẫu đang lưu thông trên thị trường để kiểm tra thử nghiệm kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Kết quả đánh giá giám sát sẽ được sử dụng làm căn cứ để quyết định việc duy trì, đình chỉ hay hủy bỏ chứng nhận.

4.4.3.3 Ba (03) tháng trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Vinacontrol sẽ thông báo cho cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng biết để làm thủ tục đăng ký tái đánh giá chứng nhận nếu khách hàng muốn tiếp tục duy trì việc chứng nhận. Quá trình đánh tái chứng nhận sẽ được tiến hành như đánh giá lần đầu.

4.5 Mở rộng phạm vi chứng nhận.

4.5.1 Khi có nhu cầu chứng nhận mở rộng thêm cho sản phẩm thuộc kiểu/ loại khác được sản xuất trong cùng dây chuyền sản xuất và theo cùng một tiêu chuẩn công bố/quy chuẩn ghi trên giấy chứng nhận, cơ sở/ Doanh nghiệp/ khách hàng được chứng nhận cần có văn bản chính thức gửi Vinacontrol đề nghị về việc thay đổi phạm vi chứng nhận và nêu rõ nội dung thay đổi trong văn bản này.

4.5.2 Vinacontrol sẽ xem xét đề nghị chứng nhận mở rộng và tùy từng trường hợp cụ thể sẽ quyết định về sự cần thiết có hay không việc tiến hành đánh giá chứng nhận mở rộng. Vinacontrol chỉ tiến hành đánh giá mở rộng trong phạm vi đề nghị mở rộng. Việc đánh giá mở rộng này nhằm xác định các sản phẩm mở rộng của tổ chức phù hợp với tiêu chuẩn công bố/ quy chuẩn.

4.6 Đình chỉ tạm thời hiệu lực chứng nhận.

4.6.1 Vinacontrol sẽ ra quyết định bằng văn bản đình chỉ có thời hạn Giấy chứng nhận (không quá 6 tháng) trong các trường sau:

- Sản phẩm được chứng nhận không duy trì được sự phù hợp với tiêu chuẩn/ quy chuẩn tương ứng hoặc vi phạm nghiêm trọng các quy định/yêu cầu chứng nhận;
- Cơ sở/Doanh nghiệp/khách hàng sử dụng sai mục đích Giấy chứng nhận và dấu chứng nhận.

4.6.2 Vinacontrol sẽ gửi thông báo tạm thời đình chỉ hiệu lực đến khách hàng, quy định thời gian để khách hàng tiến hành các hành động khắc phục (không quá 3 tháng kể từ ngày thông báo đình chỉ). Vinacontrol sẽ thông báo quyết định này cho các tổ chức/cá nhân có trách nhiệm liên quan và trên trang Web Công ty www.vinacontrol.com.vn. Cơ sở/Doanh nghiệp/khách hàng phải thực hiện

hiệu quả các hành động khắc phục. Kết quả thực hiện hành động khắc phục là cơ sở để Vinacontrol xem xét ra quyết định khôi phục hoặc hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đã cấp.

4.7 Hủy bỏ hiệu lực chứng nhận.

4.7.1 Vinacontrol sẽ tiến hành hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận và dấu chứng nhận và hủy bỏ mọi thỏa thuận về việc cho phép sử dụng biểu tượng tổ chức chứng nhận đối với cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng trong các trường hợp:

- Cơ sở/Doanh nghiệp từ chối hoặc không tạo điều kiện cho hoạt động đánh giá giám sát sau chứng nhận của Vinacontrol;
- Kết quả giám sát sau chứng nhận phát hiện có sự không phù hợp của sản phẩm được chứng nhận đối với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật hoặc điều kiện đảm bảo chất lượng bị vi phạm ở mức độ nghiêm trọng;
- Cơ sở/Doanh nghiệp không tuân thủ các yêu cầu và điều kiện chứng nhận; không duy trì các điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định.
- Cơ sở/Doanh nghiệp được chứng nhận phá sản chấm dứt hoạt động hoặc ngừng sản xuất sản phẩm được chứng nhận quá 6 tháng;
- Cơ sở/Doanh nghiệp được chứng nhận có đề nghị bằng văn bản không tiếp tục duy trì việc chứng nhận đối với sản phẩm;
- Cơ sở/Doanh nghiệp được chứng nhận không thực hiện các nghĩa vụ tài chính đã cam kết trong hợp đồng với Vinacontrol.

4.7.2 Với cơ sở/Doanh nghiệp bị hủy bỏ hiệu lực chứng nhận, Vinacontrol sẽ gửi quyết định hủy bỏ hiệu lực chứng nhận và dấu chứng nhận, đồng thời sẽ thông báo quyết định này cho các tổ chức/ cá nhân có trách nhiệm liên quan và trên trang Web Công ty www.vinacontrol.com.vn

4.7.3 Khi Giấy chứng nhận không còn hiệu lực

Cơ sở/Doanh nghiệp phải:

- Ngừng sử dụng dấu chứng nhận trên tất cả sản phẩm hay bao bì được sản xuất kể từ ngày quyết định hủy bỏ có hiệu lực;
- Ngừng việc sử dụng Giấy chứng nhận và dấu chứng nhận quảng cáo cho sản phẩm;

- Thực hiện các biện pháp cần thiết để loại bỏ dấu chứng nhận trên sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm còn tồn kho hoặc đang lưu thông trên thị trường;
- Hoàn trả Giấy chứng nhận cho Vinacontrol.

4.8 Trách nhiệm của Vinacontrol:

- 4.8.1 Vinacontrol cam kết thực hiện hoạt động chứng nhận phù hợp theo các quy định của pháp luật hiện hành và chuẩn mực Quốc tế, bảo đảm tính độc lập, khách quan và công bằng trong quá trình đánh giá chứng nhận.
- 4.8.2 Vinacontrol cam kết bảo mật mọi tài liệu, thông tin liên quan của cơ sở/ Doanh nghiệp cung cấp trong quá trình đánh giá chứng nhận và thông báo bằng văn đến cơ sở/Doanh nghiệp khách hàng khi có các thay đổi liên quan đến quy định liên quan của cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động chứng nhận sản phẩm.
- 4.8.3 Vinacontrol không chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm trong các hợp đồng ký mua bán kết giữa cơ sở có sản phẩm được chứng nhận và khách hàng của cơ sở/Doanh nghiệp.
- 4.8.4 Giấy chứng nhận hợp Vinacontrol cấp cho khách hàng không thay thế trách nhiệm và nghĩa vụ về chất lượng của cơ sở/Doanh nghiệp đối với sản phẩm đã được chứng nhận.

4.9 Giải quyết khiếu nại và yêu cầu xem xét lại.

- 4.9.1 Cơ sở/Doanh nghiệp/ khách hàng đề nghị chứng nhận/được chứng nhận có quyền phản nản, phản hồi, khiếu nại các vấn đề liên quan đến hoạt động đánh giá chứng nhận của Vinacontrol.
- 4.9.2 Các phản hồi, khiếu nại được Vinacontrol xử lý theo trình tự quy trình giải quyết phản nản, khiếu nại của khách hàng và được công bố trên trang Web. www.vinacontrol.com.vn

5.0 BIỂU MẪU: 02

1. Giấy Đăng ký chứng nhận (lô sản phẩm Nhập khẩu)
2. Giấy Đăng ký chứng nhận (sản phẩm)

6.0 PHỤ LỤC:

Không

Mẫu biểu 1**GIẤY ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN***Kính gửi: tên đơn vị chứng nhận của Vinacontrol**Địa chỉ:*

1. Tên Cơ sở/ Doanh nghiệp nhập khẩu:
2. Địa chỉ: điện thoại..... Fax..... E-mail.....
3. Mã số thuế:
4. Người Đại diện có thẩm quyền:
5. Người liên hệ:

Đăng ký chứng nhận lô sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu sau:

TT	Lô hàng/ sản phẩm	Ký mã hiệu	Xuất xứ/Nhà sản xuất	Số/ khối lượng lô	Đơn vị tính	Ghi chú

5. Tiêu chuẩn/quy chuẩn đăng ký kiểm tra:
6. Địa điểm đăng ký kiểm tra:
7. Thời gian đăng ký kiểm tra:
8. Hồ sơ kèm theo gồm có:

- Hợp đồng số..... B/L số C/O số.....
 P/L số..... Hóa đơn số..... C/Q số
 Các tài liệu khác:.....

Cơ sở/Doanh nghiệp đăng ký chứng nhận sản phẩm cam kết tuân thủ các yêu cầu quy định của pháp luật hiện hành và các quy định liên quan của Vinacontrol về chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn được đăng tải trên trang Web: www.vinacontrol.com.vn

Tên đơn vị chứng nhận Vinacontrol

Vào sổ đăng ký:

Ngày.... tháng... năm

T/L Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)
Đại diện Cơ sở/ Doanh nghiệp**(ký tên, đóng dấu)****Mẫu biểu 2**

GIẤY ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN

Kính gửi: tên đơn vị chứng nhận của Vinacontrol

Địa chỉ:

A. Thông tin chung:

1. Tên Cơ sở/ Doanh nghiệp:
2. Địa chỉ:..... điện thoại..... Fax..... E-mail.....
3. Người Đại diện có thẩm quyền:
4. Người liên hệ:
5. Loại hình Doanh nghiệp:
6. Mã số thuế:
7. Số tài khoản:
8. Thị trường tiêu thụ chính:
9. Tổng số công nhân viên:
10. Đề nghị đánh giá: - lần đầu - tái đánh giá - mở rộng

B. Thông tin về sản phẩm:

Tên sản phẩm đăng ký chứng nhận (1)	Nhãn hiệu hàng hóa (2)	Tiêu chuẩn/ quy chuẩn áp dụng (3)	Sản lượng/ năm (4)

C. Thông tin về hệ thống quản lý chất lượng:

Cơ sở/ Doanh nghiệp đã được chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng nào ?

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| - <input type="checkbox"/> ISO 9001 | - <input type="checkbox"/> HACCP |
| - <input type="checkbox"/> ISO 17025 | - <input type="checkbox"/> ISO 22000 |
| - <input type="checkbox"/> QMS | - <input type="checkbox"/> Khác |

D. Thời gian và địa điểm đề nghị đánh giá:

Cơ sở/Doanh nghiệp đăng ký chứng nhận sản phẩm cam kết tuân thủ các yêu cầu quy định của pháp luật hiện hành và các quy định liên quan của Vinacontrol về chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn được đăng tải trên trang Web: www.vinacontrol.com.vn

Ngày.... tháng... năm...

Tên đơn vị chứng nhận Vinacontrol

Vào sổ đăng ký:

Ngày.... tháng... năm.....

T/L Giám đốc

(ký tên, đóng dấu)

Đại diện Cơ sở/ Doanh nghiệp

(ký tên, đóng dấu)